NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI DÂN VIỆT NAM VỀ RÁC THẢI NHỰA

Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Diệp Linh, Đỗ Thị Hồng Uyên

Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

Hà Nội, ngày 6 tháng 12 năm 2021

Preprint DOI: <https://doi.org/10.31219/osf.io/bpae7>

Hiện nay, rác thải nhựa đang là mối đe dọa đến môi trường toàn cầu. Những sản phẩm làm từ nhựa dù tiện lợi nhưng lại gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người. Rác thải nhựa đã trở thành một trong những vấn đề đáng quan tâm của xã hội hiện nay.

Việt Nam đã thành công trong công cuộc cải cách kinh tế trong hơn 3 thập kỷ vừa qua (Chính & Hoàng, 2009), nhưng lại đang đối diện với thách thức lớn về sự ô nhiễm và suy thoái môi trường (Khuc et al., 2018; Uyen et al., 2021). Theo đánh giá của Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa ở Việt Nam hiện nay rất nghiêm trọng, các chuyên gia môi trường gọi đây là tình trạng “ô nhiễm trắng”.

Theo thống kê bình quân, mỗi hộ gia đình ở Việt Nam trong một tháng sử dụng khoảng 1kg túi nilon, 80% trong số đó chỉ được sử dụng một lần. Những chiếc túi nilon này khi phân hủy trong đất sẽ gây ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, đe dọa đến sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Nếu túi nilon bị vứt xuống ao, hồ, sông suối sẽ làm cống rãnh bị tắc nghẽn, ứ đọng nước thải, gây chết các sinh vật sống trong nước và sản sinh ra nhiều vi khuẩn gây bệnh (Ly, 2021).

Trước tình hình đó, người dân đã nhận thức được tầm quan trọng của môi trường và họ bắt đầu sử dụng những các sản phẩm thân thiện với môi trường để giảm thiểu rác thải nhựa (Khuc, 2021). Người dân đã ý thức được rằng việc ô nhiễm sẽ ảnh hưởng tới môi trường và sức khỏe của bản thân mình như thế nào, từ đó sẽ có những suy nghĩ và hành động để ngăn chặn điều đó. Những hành động đó đã tạo nên văn hóa môi trường cho người dân Việt Nam và chính văn hóa môi trường lại ảnh hưởng đến hành động của người dân.(Khuc, 2021; V. T. Thảo, 2021)

Văn hóa môi trường hay tư tưởng môi trường (Khuc, 2021) ở đây chính là nhận thức, kiến thức về môi trường (Meyfroidt, 2013; Van Khuc et al., 2021) đặc biệt là đối với rác thải nhựa. Thời gian gần đây cụm tư tưởng văn hóa môi trường còn được mở rộng bởi Giáo sư Vương Quân Hoàng và các cộng sự (Nguyen & Vuong, 2021; Q.-H. Vuong, 2021; Q. Vuong, 2020; Q. H. Vuong, 2021; Q. H. Vuong et al., 2021). Một trong những nội dung quan trọng nhất là tư tưởng không thể đánh đổi giữa giá trị môi trường và giá trị kinh tế (Q. H. Vuong, 2021)

Người có nhận thức cao về tầm quan trọng của môi trường, đã hạn chế sử dụng các sản phẩm sử dụng một lần làm từ nhựa, thậm chí họ có sáng kiến đóng góp cho môi trường, có nhu cầu và động lực cải thiện môi trường (Khuc, 2021) sẽ có xu hướng ủng hộ, mua các sản phẩm thân thiện với môi trường.

Văn hóa môi trường đã tác động đến nhận thức về vấn đề ô nhiễm nhựa của người dân Việt Nam. Theo điều tra nhận thức về tác hại của túi nilon đến môi trường ở người dân đã bước đầu cho thấy có tín hiệu khá quan trọng trong việc thay đổi nhận thức người dân. Có đến 70% hộ gia đình cho rằng phải có giải quyết thay thế túi nilon và cho rằng đây là trách nhiệm thuộc về cả chính quyền và người dân (Ngân, 2012).

Thực tế, nhà nước và người dân cũng đã có những hành động thiết thực nhằm ngăn chặn, đẩy lùi những mối lo ngại này. Các hoạt động truyền thông về các quy định về phòng chống ô nhiễm nhựa đã được triển khai tích cực, đem lại những hiệu quả cao và góp phần

không nhỏ trong việc nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề này. Theo một bài khảo sát của tạp chí môi trường, tỉ lệ người dân có hiểu biết về rác thải nhựa chiếm 97,6 %, còn 2,4% là không phân biệt được rác thải nhựa với các loại rác thải khác (P. T. M. Thảo et al., 2021).

Mỗi người nên thay đổi thói quen, nói không với các sản phẩm nhựa chỉ sử dụng được một lần, chủ động thay thế bằng những sản phẩm có thể tái sử dụng, thân thiện với môi trường (Monre, 2019). Mỗi người dân đều nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia vào các hoạt động, tổ chức về chống rác thải nhựa bằng các hành động cụ thể thiết thực (Đức, 2020). Nhiều địa phương đã chủ động , sáng tạo ra những mô hình như “ Ngày chủ nhật xanh”, “ Xách giỏ đi chợ, phong cách người nội trợ”, “ Nói không với túi nilon”,...(Monre, 2019).

Về thói quen sử dụng túi nilon khi đi chợ, người dân đã thay bằng việc mang giỏ hoặc túi đựng (túi vải, túi nilon cũ,...) , hộp đựng thực phẩm chuyên dụng(những hộp nhựa dẻo , hộp nhựa PET,...). Theo kết quả khảo sát về thói quen khi đi chợ, 70,3% người được phỏng vấn chọn mang giỏ hoặc túi đựng (túi vải, túi giấy, túi ni lông đã qua sử dụng) ở nhà đi chợ; 37,5% chọn không mang gì và 1,2% chọn những phương án khác (P. T. M. Thảo et al., 2021). Có thể thấy được người dân bắt đầu thay đổi thói quen sử dụng rác thải nhựa trong sinh hoạt hàng ngày, lựa chọn các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường.

Về việc tái chế và sử dụng đồ nhựa đã quá tái chế, những chai, lọ nhựa được giữ lại để tái chế thành những sản phẩm trang trí hoặc giữ lại để bán cho các cơ sở thu gom phế liệu tái chế. Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, số người chọn ưu tiên các sản phẩm có thể tái sử dụng hoặc tái chế (chiếm 85,8%) và không ưu tiên (14,2%) (P. T. M. Thảo et al., 2021). Những cơ sở thu gom phế liệu ở Việt Nam chưa có nhiều kinh nghiệm, cũng như những tiêu chuẩn quản lý chưa nghiêm ngặt nên chưa thể hoàn toàn bảo vệ được môi trường khỏi ô nhiễm chất thải.

Từ những hành động được nêu trên, ta có thể thấy được sự quan trọng trong nhận thức của người dân về việc giảm thiểu rác thải nhựa. Chính phủ cũng như các địa phương cũng có những biện pháp để nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng và xả thải các sản phẩm nhựa gây ô nhiễm môi trường. Hầu hết người dân Việt Nam cũng đã tự nhận thức được tác hại của rác thải nhựa và họ đã có những thay đổi trong hành vi tiêu dùng sản phẩm của mình để góp phần bảo vệ môi trường. Người dân cần phải có những nhận thức đúng đắn về rác thải nhựa và hành động thiết thực ngay lập tức vì một môi trường nói không với ô nhiễm nhựa.

Tài liệu tham khảo:

- Chính, P. M., & Hoàng, V. Q. (2009). *Kinh tế Việt Nam: Thăng trầm và đột phá*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đức, N. (2020). *Chống rác thải nhựa: Nâng cao nhận thức của người dân*. Môi Trường Đô Thị Lào Cai. <https://moitruongdothilaocai.com.vn/tin-tuc/chong-rac-thai-nhua-nang-cao-nhan-thuc-cua-nguoi-dan/>
- Khuc, Q. Van. (2021). *A new hierarchy of human motives updates environmental culture thoughts. Figure 1*, 7–9.
- Khuc, Q. Van, Tran, B. Q., Meyfroidt, P., & Paschke, M. W. (2018). Drivers of deforestation and forest degradation in Vietnam: An exploratory analysis at the national level. *Forest Policy and Economics*, 90(June 2017), 128–141. <https://doi.org/10.1016/j.forpol.2018.02.004>
- Ly, H. T. (2021). *Giảm thiểu rác thải nhựa ra môi trường*. Cổng Thông Tin Điện Tử Thành Phố Huế. <https://huecity.gov.vn/Chinh-quyen/Tin-tuc-sukien/pid/25484/cid/267?tid=Giam-thieu-rac-thai-nhua-ra-moi-truong.html>
- Meyfroidt, P. (2013). Environmental Cognitions, Land Change and Social-Ecological Feedbacks: Local Case Studies of Forest Transition in Vietnam. *Human Ecology*, 41(3), 367–392. <https://doi.org/10.1007/s10745-012-9560-x>
- Monre. (2019). *Chung tay hành động chống rác thải nhựa vì một Việt Nam xanh*. Trang

- Thông Tin Điện Tử Tổng Hợp. <http://tnmttuyenquang.gov.vn/tin-tuc/moi-truong/Chung-tay-hanh-dong-chong-rac-thai-nhua-vi-mot-Viet-Nam-xanh-16674.html>
- Ngân, T. (2012). Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý chất thải rắn nylon tại thành phố Đà Nẵng. In *Đại học Đà Nẵng*.
http://tailieu.so.udn.vn/bitstream/TTHL_125/4137/3/Tomtat.pdf
- Nguyen, M.-H., & Vuong, Q.-H. (2021). Evaluation of the Aichi Biodiversity Targets: the international collaboration trilemma in interdisciplinary research. *Pacific Conservation Biology*. <https://doi.org/10.1071/pc21026>
- Thảo, P. T. M., Liễu, T. T. N., & Khôi, N. D. (2021). Nghiên cứu đánh giá nhận thức và hành vi của người tiêu dùng liên quan đến phát sinh rác thải nhựa tại TP. Hà Nội. *Tạp Chí Môi Trường*, 9. <http://tapchimoitruong.vn/Gi/giai-phap-cong-nghe-xanh-22/nguyen-cuu-danh-gia-nhan-thuc-va-hanh-vi-cua-nguoi-tieu-dung-lien-quan-den-phat-sinh-rac-thai-nhua-tai-tp-ha-noi-25869>
- Thảo, V. T. (2021). *Thực trạng về thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý lượng chất thải nhựa phát sinh*. Trang Thông Tin Phổ Biến Giáo Dục Tỉnh Thừa Thiên Huế.
<https://huongtra.thuathienhue.gov.vn/?gd=8&cn=695&tc=30634>
- Uyen, D. T. H., Linh, N. D., & Hien, N. T. T. (2021). Vấn đề rác thải nhựa ở Việt Nam. *OSF Preprints*. <https://doi.org/10.31219/osf.io/76ku4>
- Van Khuc, Q., Pham, L., Tran, M., Nguyen, T., Tran, B. Q., Hoang, T., Ngo, T., & Tran, T. D. (2021). Understanding vietnamese farmers' perception toward forest importance and perceived willingness-to-participate in redd+ program: A case study in nghe an province. *Forests*, 12(5), 1–14. <https://doi.org/10.3390/f12050521>
- Vuong, Q.-H. (2021). Western monopoly of climate science is creating an eco-deficit culture. *Economy, Land & Climate Insight*, 1–9.
- Vuong, Q. (2020). From children's literature to sustainability science, and young scientists for a more sustainable Earth. *Journal of Sustainability Education*, 24(December).

Vuong, Q. H. (2021). The semiconducting principle of monetary and environmental values exchange. *Economics and Business Letters*, 10(3), 284–290.

<https://doi.org/10.17811/eb1.10.3.2021.284-290>

Vuong, Q. H., Ho, M. T., Nguyen, M. H., Pham, T. H., Vuong, T. T., Khuc, Q., Ho, H. A., & La, V. P. (2021). On the environment-destructive probabilistic trends: A perceptual and behavioral study on video game players. *Technology in Society*, 65(January), 101530. <https://doi.org/10.1016/j.techsoc.2021.101530>